

Bản án số: 59/2019/DSST.
Ngày: 06-11-2019.
V/v: “Kiện tranh chấp HĐ
vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà H'Uyên Ayun – Ủy viên ban thường trực – UBMTTQ huyện Ea H'Leo.
2. Ông Hoàng Tuyển – Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Văn Trỗi.

-Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Hồ Quang Phúc.

Ngày 06/11/2019 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 196/2019/TLST-DS, ngày 23/5/2019, về việc “Kiện tranh chấp HĐ vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐST-DS ngày 08/8/2019 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2019/QĐST-DS ngày 26/8/2019; số 57/2019/QĐST-DS ngày 17/9/2019; số 68/2019/QĐST-DS ngày 17/10/2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Ng, sinh năm 1957 và ông Phan Duy L, sinh năm. Bà Ngọc, ông Lâm có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Buôn B, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà Quách Thị H, sinh năm 1976. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã N, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án bà Ng, ông L là nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/3/2018 bà Ng, ông L có cho bà H vay số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), khi vay bà H có ký xác nhận nợ và hẹn trả nợ vào ngày 08/4/2018. Nhưng

đến hạn bà H không trả số tiền đã vay của bà Ng, ông L. Nay bà Ng, ông L yêu cầu Tòa án buộc bà H trả cho bà Ng, ông L số tiền hiện còn nợ là 20.000.000 đồng và trả lãi theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bà Ng, ông L không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà H là bị đơn trình bày:

Bà H thừa nhận có vay của bà Ng, ông L số tiền là 20.000.000 đồng, bà H có ký vào giấy xác nhận nợ và hẹn trả nợ này vào ngày 08/4/2018. Tuy nhiên, hiện nay bà H chưa có khả năng trả nợ ngay cho bà Ng, ông L nên bà H xin hẹn trả số tiền còn nợ của bà Ng, ông L là 20.000.000 đồng và lãi suất vào ngày 30/4/2020. Ngoài ra, bà H không có yêu cầu nào khác.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự thể hiện việc bà Ng, ông L khởi kiện yêu cầu bà H trả cho bà Ng, ông L 20.000.000 đồng tiền nợ là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ng, ông L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Do bà H nợ bà Ng, ông L số tiền 20.000.000 đồng đến hạn bà H không trả nợ, nên bà Ng, ông L đã khởi kiện tại Tòa án và Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành giao nhận các văn bản tố tụng cho nguyên đơn, bị đơn để tham gia phiên tòa. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn bà Ng, ông L có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Quách Thị H công nhận là vào ngày 08/3/2018 có vay bà Ng, ông L số tiền là 20.000.000 đồng, bà H ký xác nhận nợ và hẹn trả nợ vào ngày 08/4/2018, nhưng do điều kiện hoàn cảnh khó khăn chưa có khả năng trả nợ theo yêu cầu của bà Ng. Nay bà H xin khất và trả nợ cho bà Ng vào ngày 30/4/2020, nhưng bà Ng, ông L không chấp nhận và yêu cầu giải quyết theo quy

định của pháp luật.

Như vậy, việc thiết lập hợp đồng vay tài sản giữa bà Ng, ông L và bà H là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Việc bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Ng, ông L làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Ng, ông L. Bà Ng, ông L khởi kiện yêu cầu bà H phải trả số tiền 20.000.000 đồng và lãi suất là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về lãi suất: Do các đương sự không thỏa thuận về lãi suất. Căn cứ khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự để tính lãi suất từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ 09/4/2018 đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 06/11/2019 lãi suất được tính như sau:

Lãi suất quá hạn từ ngày 09/4/2018 đến ngày 06/11/2019 là 18 tháng 27 ngày, cụ thể: $[(20.000.000 \text{ đồng} \times 10\%) : 12] \times 18 \text{ tháng} = 2.988.000 \text{ đồng}$; $[(20.000.000 \text{ đồng} \times 10\%) : 12] \times 27 \text{ ngày} : 30 = 149.000 \text{ đồng}$, tổng cộng lãi là 3.137.000 đồng. Như vậy, tổng cộng gốc và lãi mà bà H phải trả cho bà Ng, ông L là: $(20.000.000 \text{ đồng tiền nợ gốc} + 3.137.000 \text{ đồng tiền nợ lãi}) = 23.137.000 \text{ đồng}$.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Ng, ông L được chấp nhận, nên cần buộc bà H phải chịu toàn bộ tiền án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ng và ông Phan Duy L.

Buộc bà Quách Thị H trả cho bà Ngô Thị Ng và ông Phan Duy L 23.137.000 đồng (Hai mươi ba triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn đồng), trong đó nợ gốc 20.000.000 đồng và 3.137.000 đồng tiền nợ lãi.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Quách Thị H phải chịu 1.156.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Ngô Thị Ng 500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2019/0000766 ngày 16/5/2019.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.